

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 29/9 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt biểu giá bán nước sạch sinh hoạt
do Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa sản xuất**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28/05/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 2918/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Phương án giá nước sạch do Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa sản xuất;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1687/TTr-STC-QLCSGC ngày 11/5/2018, Công văn số 2084/STC-QLCSGC ngày 06/6/2018, Công văn số 2258/STC-QLCSGC ngày 03/7/2018 về điều chỉnh giá nước và giá bán nước sạch năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa (kèm theo Biên bản làm việc liên ngành ngày 02/5/2018 gồm: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt biểu giá bán nước sạch sinh hoạt do Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa sản xuất; cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng nước	Giá bán (chưa có VAT) (đ/m ³)
1	Sinh hoạt các hộ dân cư; lượng nước sạch sử dụng:	
-	≤ 10 m ³ /hộ/tháng	7.800
-	> 10 m ³ – 20 m ³ /hộ/tháng	9.500
-	> 20 m ³ – 30 m ³ /hộ/tháng	11.000
-	> 30 m ³ /hộ/tháng	15.400
2	Sinh viên ở ký túc xá tập trung; sinh viên và người lao động thuê nhà để ở có thời hạn thuê từ 12 tháng trở lên: Lượng nước sạch theo thực tế sử dụng.	7.800
3	Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang: Lượng nước sạch theo thực tế sử dụng.	12.300
4	Hoạt động sản xuất vật chất: Lượng nước sạch theo thực tế sử dụng	15.300
5	Kinh doanh dịch vụ: Lượng nước sạch theo thực tế sử dụng	
-	Các thành phố: Thanh Hóa, Sầm Sơn	20.300
-	Thị xã Bim Sơn, các huyện	17.400

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tuyên truyền chủ trương của tỉnh về việc quy định giá bán nước sạch sinh hoạt cho nhân dân, các tổ chức kinh tế, các đơn vị hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang thực hiện.

2. Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế; Cục Thuế tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh và chấp hành nghĩa vụ tài chính của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 5198/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh

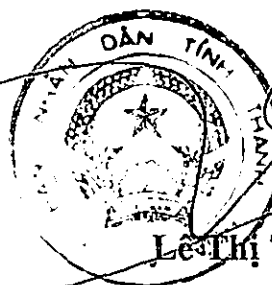
giá bán nước sạch sinh hoạt do Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Thanh Hóa sản xuất, cung cấp.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *UBT*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Công TTĐT tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *clan*



Lê Thị Thìn